

Còn lại âm thầm một thoáng hương

Binh-nguyên Lộc

Hân đứng lên, nghẹn ngào nói:

- Thưa cô, tụi em tha thiết xin cô ở lại đây vào mỗi vụ nghỉ hè, trước ngày bãi trường vài hôm, để xem lại mấy cây phượng vĩ của ta.

Cả lớp đều thấy một cục tròn như viên đạn, chạy lên chạy xuống dưới làn da cổ của Mỹ, Mỹ cố can đảm vì biết rằng, hễ nàng mà khóc thì cả lớp sẽ òa lên khóc như nhà có đám ma, vì phái nữ rất dư nước mắt. Đó là kinh nghiệm của bản thân.

Một nữ sinh khác, Loan, đứng lên đề nghị:

- Thưa cô năm tới hay năm tới nữa, cô có con đầu lòng, xin cô đặt cho em ấy tên là Diễm Phượng, tụi em về sau cũng vậy.

Cả lớp rộ lên mà cười.

Mỹ cũng cười nên khí hậu đổi màu sắc tức khắc. Mỹ cười vì nàng biết chắc rằng đề nghị của Loan không phải do tinh thần cởi mở của con gái đời bây giờ chi phối, mà chỉ vì Loan còn quá ngây thơ nên mới bạo miệng về chuyện lấy vợ lấy chồng ấy, trẻ con bảy tám tuổi vẫn thường chơi trò đám cưới một cách ngây ngô, không ẩn ý, không tà tâm. Loan cũng vậy, vì Loan chỉ là học trò lớp đệ ngũ mà thôi.

Duyên, cô học trò cao niên và to lớn nhất lớp, rất có vẻ trưởng thành, ngồi tuốt dưới băng chót nói to:

- Rất là bất tiện. Xứ này sẽ có một thế hệ nữ sinh mà cả lớp đều mang tên Diễm Phượng, quý vị giáo sư sẽ lâm lẩn chết. Nào là Đào Diễm Phượng, Lê Diễm Phượng, Trần Diễm Phượng, Hồ Diễm Phượng, Ngô Diễm Phượng, Đinh Diễm Phượng, Tô Diễm Phượng, vân vân lộn xộn quá đi.

Mỹ đợi nửa phút cho sự im lặng trở lại rồi nói:

- Diễm Phượng không ổn. Tiếng *Phượng* phải đi với tiếng *Vĩ* thì nó mới có nghĩa loại cây mà các em thích. Chữ *Phượng* một mình trong tiếng kép *Diễm Phượng* có nghĩa là con phượng đẹp chứ không phải là cây phượng vĩ đẹp như các em nói đâu. Nhưng con phượng đẹp lại sai văn chương vì phượng là chim trống, hoàng là chim mái, Diễm Hoàng thì có, chớ giống đực thì không nên „Diễm“ chút nào.

Loan cố nài:

- Nhưng Diễm Phượng kêu lắm mà kêu nghe rất hay thì ổn hay không, em thấy không quan trọng, cốt là ta hiểu với nhau rằng Diễm Phượng là cây phượng vĩ đẹp là đủ rồi, không cần người khác tán thành là đúng hay chê là sai.

Mỹ gục gặc đầu, thầm cho rằng cô bé Loan hử lý.

Buổi học chia tay để vĩnh biệt vị nữ giáo sư Bùi thị Mỹ này cứ xoay quanh cây phượng vĩ, mặc dầu sinh hoạt chánh hôm nay của lớp đệ ngũ A2 là lễ ra mắt tờ bích báo „Hoa Nắng“.

Học trò lớp đệ ngũ A2 đã xin phép soạn tờ bích báo nói trên, để làm văn nghệ hè, mà cũng để gián tiếp tỏ lòng cảm mến vị nữ giáo sư của họ sắp đi vĩnh viễn, cô ấy cũng ham văn nghệ y như các em.

Chính cô ấy đã dạy các em hai trò chơi mà cô rất thích hồi còn học ở Gia Long: đề thơ trên lá khuynh diệp và ép hoa, ép lá vào một tập vở đặc biệt.

Nhặt lá rụng hong thơ sâu trong nắng là một câu thơ của ai, Mỹ không còn nhớ nữa nhưng cứ ngâm lên mỗi lần khắc thơ trên lá khuynh diệp xanh rồi đem phơi, hồi còn ở Gia Long và đã truyền cả trò chơi lẫn câu thơ cho học trò của cô.

Lớp học được trang trí bằng một cành phượng vĩ vĩ đại mà các em đã thức hồi năm giờ khuya để đi đón rồi khiêng vào lớp, trồng giữa hai bàn dài kéo sát đầu lại với nhau. Quanh góc phượng vĩ thật mà giả này, là một bó **hoa ngọc nữ** trắng, nhị đỏ gồm năm mươi một bông, con số đó là nữ sinh của lớp học, mỗi em đem đến một cành ngọc nữ chỉ mang một đóa hoa độc nhất mà thôi.

Cô Mỹ lại mặc áo đỏ màu hoa phượng vĩ. Tờ bích báo „Hoa Nắng“ công phu của hai tháng trường thức đêm của các em bị bỏ quên phần nào và hơn vật chánh bất ngờ của cái buổi họp mặt cuối cùng này là cây phượng vĩ.

Phượng vĩ trở hoa đúng vào mùa nghỉ hè, một giai đoạn đời học sinh rất là quan trọng vì ba tháng sau, trở lại trường cũ thì đã có vài chị bạn thôi học vì gia cảnh hoặc bị tử thần đưa sang thế giới khác rồi. Còn nói chi ở các lớp cuối một cấp như lớp đệ tứ và lớp đệ nhất thì chắc chắn là họ không bao giờ gặp lại nhau nữa, sau buổi chia tay cuối cùng.

Hoa phượng vĩ đỏ tươi nhưng lại không tượng trưng cho niềm vui mà lại là biểu hiệu của nỗi buồn của cả một lớp người trong toàn quốc. Văn thơ của học sinh ta tràn ngập danh từ phượng vĩ khiến người lớn ngấy ra mà buồn cười, nhưng các cô cậu nói đến phượng vĩ không phải là dùng sáo ngữ đâu mà họ rất thành thật đó.

Hay tin người giáo sư việt ngữ của họ thôi dạy học sau vụ hè này, các nữ sinh lớp đệ ngũ đã trồng nơi sân trường năm cây phượng vĩ từ nửa tháng nay hầu kỷ niệm một niên học mà cả giáo sư lẫn học trò đều hay nói đến cây phượng vĩ.

Lạ quá, ở miền Nam, trừ thành phố Sài Gòn ra còn thì các nơi khác rất ít thấy phượng vĩ, muốn có phải cố mà trồng và hình như sân trường trung học nữ nào ở miền Nam này cũng được các cô học trò đa cảm trang trí bằng vài cây phượng vĩ.

- Nhá cô ná ? Loan lại cố nài.
- Cô sẽ nhớ mãi lời các em.

*

Nghi hè rồi mà trời còn nắng đổ lửa nên các nữ sinh nhà ở gần trường Sĩ Nhiếp thay phiên nhau vào ngôi trường hoang lạnh để tưới năm cái cây mà họ trồng giữa mùa nắng trên một đám đất gò khô.

Năm ấy, cả năm cây đều thoát chết !

Lớp đệ ngũ A2 cũng không thiếu mất một người khi biến thành đệ tứ A2 sau vụ hè.

Đó là một lớp gồm toàn con nhà khá giả nên họ sẽ đi tới đệ nhứt hết lớp, trừ vài cô đi lấy chồng sớm, vài cô vẫn số. Họ không có dịp hay chưa có dịp "*bùi ngùi phượng chia ly*", nhưng họ vẫn quý cây phượng vĩ, vì đó là cái điện cực của tình cảm học trò con gái.

Họ làm quen với người nữ giáo sư Việt ngữ mới và bắt đầu thương mến cô này như đã thương mến cô Mỹ, nhưng cứ sẵn sóc năm cây phượng "của ta", ta đây là kể cả họ và người nữ giáo sư đã đi xa.

Giữa người ấy và họ bắt đầu một cuộc trao đổi thư từ ngay từ trong vụ hè và cô Mỹ được cho hay tin tức về năm cây phượng mỗi tuần, y như là đó là những đứa con mà cô gọi vú nuôi, người vú tốt bụng lắm, không phải chỉ làm việc ăn tiền, mà có để cả tấm lòng của chị ta trong công việc.

"Cô ơi, giếng xa quá như cô biết, giếng cũng sâu quá, kéo nước thật mỏi tay, xách nước đi mỏi chân lắm, nhưng tụi em quyết cứu sống năm cây phượng "của ta".

.....

Cô ơi, tuần rồi thật là hú vía. Cây phượng bên trái cửa ngõ nó ngủm cù đèo nhưng may quá, tụi em tưới mỗi ngày bốn bận, còn chặt tàu chuối để che cho nó nữa nên rồi nó tươi trở lại....

.....

Cô ơi, hè tới cô về chắc năm cây phượng "của ta" đã lớn lắm rồi tuy nó chưa cho được bóng mát, nhưng có thể giúp cho mát mắt người nhìn ra sân...

... Cô ơi, cô giáo sư mới, người thay thế cho cô, cũng ưa phượng lắm, cô ấy định sẽ cùng tụi em trồng thêm; nếu thế, trường "của ta" nên đổi là trường "Phượng Vĩ" là hơn. Mà có lẽ dân chúng họ sẽ gọi như vậy, chớ cái tên Sĩ Nhiếp khó nhớ, họ kêu không được.

....."

Những bức thư như trên cứ thưa lần, thưa lần, khiến Mỹ nghe buồn quá, mặc dầu phải trả lời thư cho học trò cũ mãi nàng rất bực mình. Thư thưa lần mà thư cũng lần lần bớt đá động đến những cây phượng vĩ ngõ là trung tâm vũ trụ ấy.

Mỹ chỉ buồn vài tháng rồi thôi khi nhớ lại chính mình cũng đã bạc tình với những cây khuyển điệp của trường Gia Long mấy năm trước và cũng đã quên được vài người nữ giáo sư mà nàng nguyện sẽ nhớ trọn đời.

Con người ai cũng bận sống. Sống ở đây, không phải chỉ có nghĩa là tìm sinh kế, mà là tìm học, thương, ghét, giận, yêu, bao nhiêu thứ ấy sao mà đông đúc thêm hoài, khó lòng mà trung kiên được với những tình cảm vụn vặt của tuổi thiếu niên.

Những bức thư buổi đầu, Mỹ hiểu được giữa dòng và thấy được sự càn nanh của em này đối với em khác: các em tranh giành tình thương của người thầy học cũ.

Nhưng những bức thư về sau, giọng các em bình thản hơn nhiều. Mỹ biết đó là dấu hiệu tiên phong của sự nhạt phai tình cảm của các em rồi vậy. Người ta chỉ bình thản được, hết ghen được khi nào người ta bớt thương và hết thương mà thôi.

*

Bốn mùa mưa nắng đã qua rồi và Mỹ không còn nhận được thư của những người bạn trẻ ở trường “Phượng Vĩ” nữa.

Nàng không bội ước, đặt tên cho đứa con gái đầu lòng là Diễm Phượng, mặc dầu cha nó cả quyết cản ngăn vì cái nghĩa không ổn của danh từ. Không bội ước, không phải vì Mỹ nuôi nấng ảo tưởng nào đâu. Nàng biết rằng các em học trò cũ của nàng chỉ tiếp tục tưới năm cây phượng vĩ ấy trong suốt hai mùa nắng rồi thôi, vì cây đã mạnh rồi, mà nhứt là vì các em cũng bận “sống”.

Không bội ước vì nguyên xưa “*còn một chút này*” nàng là người độc chất còn nhớ được lời nguyên, các em còn lâu lắm mới nên gia thất và chừng ấy “Diễm Phượng” đã bị bao cái tên khác cướp mất chỗ rồi, chẳng hạn tên một người yêu vẫn số, tên một người yêu không cưới được em nào, vì trắc trở nào đó - người độc nhứt là nàng không có quyền bỏ trôi luôn thệ ước xưa.

Mỹ không nuôi nấng ảo tưởng nào cả nhưng vẫn nuôi dự định về Chợ Búng một chuyến để thăm lại cố nhân, cố cảnh.

Sài Gòn - Chợ Búng là một lộ trình chỉ tốn vài mươi đồng bạc xe mà thôi nhưng nàng không còn một phút hoàn toàn là của nàng để đi cái chuyến đi dự tính ấy.

Năm nay nàng đã đi được rồi đây. Mỹ chuẩn bị rất nhiều ngày, quà cho bạn cũ chẳng có gì đáng kể đâu, mà chuẩn bị tấm lòng, cho bỏ cái tội ít thư từ với các em ngay cả năm đầu cũng vậy.

Đến cái tuổi nào đó trong đời con người, tự nhiên người ta đâm ra lười viết thư; các em chắc không hiểu cái điểm đó và chắc đã giận nàng lắm.

Mỹ đi Bình Dương hai tuần trước ngày bãi trường, mong thấy lại được nguyên vẹn cái khí hậu của ngày ấy bốn năm về trước với màu sắc, mùi vị, âm thanh cũ, thay đổi theo mùa chớ không phải tháng nào cũng có thể nghe trong gió mùi bông bưởi, tháng nào cũng thấy màu lá mạ non đâu.

Xuống xe đò tại đầu con ấp lộ trái đá đỏ đưa vào trường, nàng đứng đó, lòng rộn vui khi thấy cái quán bánh bèo bì Mỹ Liên ở cạnh đầu lộ vẫn còn buôn bán như xưa.

Cái quán này tàng trữ kỷ niệm của thầy trò họ mấy năm trước. Khách sang của quán này là dân Sài Gòn, nhưng khách quen của quán là học trò trường nữ trung học Sĩ Nhiếp và giáo sư của họ.

Mỹ đếm bước trên đường đá đỏ mà ở hai bên nhà cửa vẫn còn đủ số. Ngôi nhà đồ sộ của ông cụ chơi non bộ vẫn cứ đặc biệt với pho tượng cẩm thạch một cô gái khóa thân, lối trang trí sân nhà của Âu châu mà xứ ta rất là hiếm có.

Rồi tìm Mỹ đập thình thịch khi thấy dạng hàng dừa quen thuộc ở hàng xa.

Hàng dừa này trông ở bờ một con rạch con; sang tới bên kia rạch còn phải qua một thửa ruộng bắp nữa mới tới trường.

Đây là hàng dừa danh tiếng đối với nữ sinh Sĩ Nhiếp, nhứt là cây dừa thứ năm.

Cây dừa thứ năm nhìn rạch, soi bóng xuống mặt nước. Một nếp nhà xinh xắn núp bóng cây dừa thứ năm ấy. Đó là nhà riêng của một nữ sinh, học trò của nàng, em này nhà ở xa đây, cha mẹ em là người có của nên mới mua cho em nếp nhà đó để em đi học đi, về, mỗi ngày hai buổi đường xa.

Cây dừa thứ năm nổi danh tức khắc vì bạn đồng song của cô chủ nhà tí hon và cả giáo sư của cô nữa, thường ghé nghỉ chơn nơi đây, núp nắng, đụt mưa, nói chuyện khào.

Cảnh vật y hệt như cảnh năm nào, nhưng Mỹ hơi lo lo vì cùng lúc ấy, nàng thấy có khói lam quện lấy mái tranh của nếp nhà "cây dừa thứ năm", thấy bóng dáng người lớn và trẻ con.

Nàng mau bước tới đó, nhìn vào nhà thì bao nhiêu gương mặt lạ ở trong đó đều nhìn lại nàng. Mỹ đẩy cổng bước vào sân, một con chó vện núp đầu đó, sủa lên thình lình. Nàng hỏi một đứa bé ra sân đuổi chó:

- Em nè, cô Diệu, nữ sinh trường hàng kia, còn ở đây chớ ?
- Thưa cô không. Cô ấy đã đi lấy chồng năm ngoái. Nhà này đã bán lại cho ba má em.
- Lấy chồng về đâu em ?
- Dạ em không biết.
- Thôi cảm ơn em nhé.

Mỹ vội trở gót rồi ra tới cổng, nàng thần thờ đứng lạng hồi lâu. Giờ này, nếu Diệu còn theo học ở trường Sĩ Nhiếp thì hẳn Diệu đang ngồi trong lớp. Thế nên Mỹ không định ghé qua nhà Diệu trước, nhưng mà phải ghé vì người lạ trong nhà khiến nàng đâm nghi có "tang thương" qua đây. Quả có "tang thương" thật, "tang thương" đối với nàng ấy, chớ đi lấy chồng là một điều tốt đẹp cho cô tú tài I Diệu.

Mỹ băn khoăn tự hỏi không biết năm nay Diệu có tự học để thi nốt bằng tú tài hay chẳng, và nhứt là băn khoăn về cái chốn xa mà có lẽ Diệu đã đến ở vì chồng em ấy sinh sống ở đó, Định Tường chẳng ? Hay Kontum ?

Mà biết đâu lại chẳng là Sài Gòn.

Ai cũng bận sống nên có thể cùng ở một thành phố với nhau mà Diệu không tới thăm nàng được. Thời kỳ trăng mật có thể kéo dài một năm, mà trong thời kỳ ấy người con trai con gái sẵn sàng quên tất cả để hưởng hạnh phúc riêng của họ.

Mỹ lạng lẽ bước qua chiếc cầu gỗ dẫn vào ruộng bắp, mặt ngược lên nhìn cái cây chết trơ cành, đứng giữa ruộng từ không biết bao nhiêu năm rồi mà chưa ngã. Cho đến cái cây chết này mà cũng còn đây, chơn trời quen thuộc xưa không thay đổi chút nào cả.

Từ nãy giờ, nàng cố tránh “thấy” ngôi trường, để dành cho chính mình, không phải sự ngạc nhiên, bởi nàng biết rằng không có gì thay đổi bao nhiêu, mà một cuộc thưởng ngoạn khoái mắt vào phút chót. Ngôi trường Sĩ Nhiếp là cây đình của cuộc đi chơi hôm nay, cái đích của cuộc hành hương, nếu muốn nói lớn lối.

Mỹ chỉ dạy ở đây có hai năm, nhưng cũng đã quá thân lắm rồi với ngôi nhà gạch xinh xắn ấy, với cái bối cảnh sau trường: một bãi tha ma và bên kia bãi tha ma là một khu rừng.

Đó là một người bạn gần như thân, người bạn ấy lại che chở những người bạn rất thân đang chuẩn bị thi tú tài đôi và đang dọn lòng để vĩnh biệt người bạn chung ấy.

Mỹ đã để lại nơi này một phần tấm lòng nàng và mang theo những mảnh lòng tho dai của các em nhỏ dễ thương, gói trong hình bóng rộng lớn và mơ hồ của ngôi trường mà nàng quyết chí “thấy” vào phút chót mà thôi.

Mỹ ngược lên và nàng được thấy.

Có ai đốt lửa trại giữa ban ngày ngoài sân trường. Không, đó là năm cây phượng vĩ đã lên bông, cả năm cây đều lớn như thổi y như học sinh qua cái tuổi mười hai và cả năm cây đều cháy bùng bùng.

Mỹ lại dừng bước, tim đập thình thịch trong lòng ngực nàng. Nàng xúc động đến ứa nước mắt nhưng lòng lại rộn ràng, vừa muốn chôn chân nơi đó để nhìn đuốc phượng, lại vừa nôn nao tới trường để gặp lại những cô bạn mà chắc có cô đã cao hơn nàng đến nửa cái đầu. Các em đã trông năm cây phượng vĩ, không phải là sự tình cờ đâu. Số học sinh trong lớp đệ ngũ A2 năm ấy là 51. Không lẽ trông đến năm mươi một cây ? nên họ chọn số 5 làm biểu tượng vậy.

Mỹ cố tự trấn tĩnh rồi mau bước đến cổng trường.

Nàng gặp nơi sân, chị gác-dan ngày trước. Chị ta kiêm luôn chức vụ lao công và đang ngồi chồm hổm mà nhổ cỏ. Chị ta bỏ việc ngược mặt lên nhìn người khách lạ giầy lát rồi đứng lên gọi:

- Cô !
- À chị Tư ! Mạnh giỏi !
- Trời, lâu quá cô mới về đây ! Cô cũng mạnh giỏi ?
- Cám ơn chị. Ở đây có gì thay đổi hay không ?
- Dạ không cô à.
- Để tôi đi thăm các lớp một lát rồi sẽ nói chuyện với chị nhiều hơn.

Vào giờ này, học sinh lớp nào cũng đang học. Trên lý thuyết thì như vậy chớ thật ra, các em đang nghe giáo sư kể chuyện cổ tích, hoặc đang làm giặc trong lớp. Còn có bốn hôm nữa là trường làm lễ phát phần thưởng thì còn học tập gì, và các em đã nghỉ chơi như vậy cả tuần, cả tháng rồi, tùy lớp. Biết thế, Mỹ vẫn giữ lễ độ đi thăm ông hiệu trưởng trước, để rồi xin phép ghé qua các lớp mà nàng đã dạy học năm xưa, nhứt là lớp đệ ngũ A2, à quên, lớp đệ nhứt A2.

Khi Mỹ gõ cửa văn phòng ông hiệu trưởng, cửa này vốn không đóng, thì nàng thấy ông ấy là người lạ, trẻ hơn ông hiệu trưởng ngày trước nhiều. Mỹ đã liếc sơ vào mấy lớp nàng đi ngang qua và thấy giáo sư toàn người lạ.

- Mời cô vào.

Ông hiệu trưởng nói to lên, và Mỹ vừa bước vô văn phòng vừa xưng tên:

- Thưa ông hiệu trưởng, tôi là Mỹ, nguyên giáo sư trường này cách đây bốn năm.
- Vậy à ? Hân hạnh. Mời cô ngồi.

Mỹ ngồi lên chiếc ghế đặt trước bàn viết của ông Hiệu trưởng và hỏi:

- Thưa ông, chắc đã có nhiều cuộc thuyên chuyển.
- Người cũ không còn ai hết. Máy ông và máy cô dạy học ở đây hiện nay, chưa ai tới đây quá hai năm.
- Thế ra, tôi sẽ không còn gặp đồng nghiệp cũ nào hết ?
- Chắc là như vậy.
- Nhưng tôi cũng xin phép ông đi thăm mấy lớp mà tôi đã dạy qua.
- Xin mời cô. Cô thứ lỗi cho vì cô phải đi một mình, tôi bận chuẩn bị cho thật chu đáo lễ phát phần thưởng.
- Không hề gì, ông hiệu trưởng cứ làm việc. À lớp đệ ngũ, à không, lớp đệ nhứt A2 nằm về hướng nào, thưa ông hiệu trưởng ?
- Lớp đệ nhứt A2 ? Không, không có lớp đó.
- Sao lại không, thưa ông ?
- Lớp ấy đã bị giải tán rồi.

Mỹ chết sững giây lát rồi áp ứng:

- Các em... đã... làm gì ?
- Không, các em không có làm gì tội lỗi hết. Chẳng, có hai mươi lăm em rớt tú tài I rồi thôi học, một em thì điên đang được điều trị, hai em qua đời...
- Trời !
- Ủ, một lớp học, đi tới cuối chu kỳ là hao hụt hết năm bảy học sinh vì họ yếu tử. À hai em qua đời, tám em đi lấy chồng, bốn em đi làm, còn lại mười một em thì các em ấy lại xuống Sài Gòn để theo học lớp đệ nhứt ở dưới ấy.
- Trời !
- Chắc cô buồn lắm nhưng đời các lớp học là thế, biết sao.

Mỹ tần ngần đứng lặng hồi lâu rồi xin phép ông hiệu trưởng để đi. Nàng thất thiếu bước xuống sân, quên thăm mấy lớp khác mà tuy học trò không gắn bó nhiều với ràng, chớ giữa thầy trò vẫn có tình mà tình chưa phai nơi lòng vài em.

Nàng lui thúi đi trên sân, quên cả chị gác-dan nhỏ cỏ có lẽ cũng đang đợi nàng trở ra. Người nữ lao-công ấy là nhơn chứng độc nhứt còn sót lại của những năm nàng bắt đầu vào đời ở đây. Nhưng đó là một nhơn chứng thò ơ, quả chị ta có mừng đón nàng, nhưng nàng biết chị ta xem cuộc ở, đi, còn, mất, của các giáo sư, các lớp học, không dính dáng mảy may đến chén cơm của chị, không ghét ai mà cũng chẳng thương ai.

Tới ruộng bắp, Mỹ xây lưng lại để nhìn lần cuối cùng cái nơi không còn mang dấu vết nào cả của một đoạn đời của nàng.

Không còn gì hết !

Hay là còn, đó là hình bóng xa mờ của những em bé áo dài trắng, đầu đội nón lá, đi trên các bờ ruộng quanh trường, đó là hình bóng của những cánh diều vào mùa gió, những cánh diều đã được nói đến rất nhiều trong tờ bích báo "Hoa Nắng".

Bỗng một mùi phân chuồng thoang thoảng đâu đây. Mỹ nhìn lại thì thấy cái chuồng bò nơi góc ruộng bắp ngày xưa vẫn còn. Cái chuồng bò này chỉ có nàng và vài nữ sinh thi sĩ chú ý mà thôi.

Mùi phân chuồng thơm chớ không hôi đâu. Nó thơm hương đồng áng, hương của một nông trại hẻo lánh nào, hương ấm của một gia đình nông dân đủ ăn.

Tự nhiên Mỹ nhớ đến hai câu thơ mà tên tác giả vụt thoát khỏi ký ức nàng vì nàng đang bị xúc động mạnh:

*Về đây rồi nhạt dần duyên sắc,
Còn lại âm thầm một thoáng hương.*

Mấy đoạn đời qua của nàng chỉ còn lại ảo ảnh, kể cả đoạn đời gần nhất này nữa ?

(Ý truyện cô Hạnh)
Tuần báo Gia Đình- 1967